

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” trên địa bàn phường Hải An

Thực hiện Quyết định số 826/QĐ-TTg ngày 11/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035; Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 09/6/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về thực hiện Chương trình “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Chủ tịch UBND phường Hải An ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn phường như sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ và thành phố, tiếp tục kế thừa, phát huy hiệu quả các kết quả tích cực từ Đề án 06 giai đoạn 2022 - 2025; đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế; đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

2. Bám sát định hướng của Trung ương, các Chiến lược phát triển kinh tế số, Chiến lược dữ liệu quốc gia, Chiến lược an ninh mạng và các văn bản chỉ đạo, chương trình, đề án quốc gia khác liên quan, vận hành Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030 theo nguyên tắc "5-3-3-2-1" (5 trụ cột trọng tâm: pháp lý, hạ tầng, dữ liệu, nguồn lực, an toàn - an ninh; triển khai ở 3 cấp chính quyền; hướng đến 3 giá trị cốt lõi: văn minh xã hội, phát triển kinh tế, phòng chống tội phạm; 2 nhóm chủ thể đồng hành: nhà nước kiến tạo và khu vực tư nhân chủ động sáng tạo; 1 quyết tâm chính trị cao độ của người đứng đầu trong toàn hệ thống), bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực chất.

3. Xác định dữ liệu dân cư, căn cước là dữ liệu tài nguyên gốc; tài khoản định danh, thẻ Căn cước là công cụ số, là chìa khóa cho chuyển đổi số quốc gia; việc khai thác, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số quốc gia.

4. Lấy người dân và doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, chủ thể, nguồn lực, động lực của chuyển đổi số. Mọi giải pháp, nền tảng, dịch vụ số cần hướng tới thuận tiện, dễ tiếp cận, an toàn, góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp; thúc đẩy phát triển công dân số, huy động "mỗi người dân là một chiến sĩ trên mặt trận chuyển đổi số", góp phần thúc đẩy Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số; Nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, kiến tạo môi trường pháp lý và thể chế đổi mới; doanh nghiệp đặt bài toán thực tiễn; nhà trường và nhà khoa học đóng vai trò giải bài toán, phát triển công nghệ.

5. Đầu tư phát triển hạ tầng số hiện đại, an toàn, liên thông, đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quốc tế, phù hợp xu hướng phát triển công nghệ mới. Ưu tiên nghiên cứu, phát triển, ứng dụng công nghệ hiện đại do Việt Nam làm chủ như AI, Blockchain, điện toán đám mây trong phát triển và quản lý nền tảng số, đặc biệt là các dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

6. Khai thác, kết nối và sử dụng dữ liệu dân cư phải đi đôi với bảo vệ an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Mọi hoạt động sử dụng dữ liệu phải minh bạch, tuân thủ pháp luật, gắn với trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, mọi vi phạm phải được xử lý nghiêm minh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Thúc đẩy phát triển, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử mạnh mẽ, toàn diện, sâu rộng trong mọi lĩnh vực để thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, phục vụ hiệu quả các trụ cột Chính phủ số, Kinh tế số, Xã hội số góp phần thực hiện thành công các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Kế hoạch 01-KH/BCĐTW ngày 02/6/2025 về hành động chiến lược triển khai Nghị quyết Số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện, Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

b) Đến năm 2030, hoàn thiện các nền tảng, tiện ích cốt lõi của Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Hải An; đảm bảo người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng dịch vụ số thuận tiện, nhanh chóng, an toàn, không còn rào cản về giấy tờ, thủ tục hành chính (*sau đây gọi tắt là TTHC*) theo địa giới

hành chính. Xây dựng thành công hệ sinh thái dữ liệu dân cư quốc gia kết nối liên thông đa ngành, dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung" được khai thác hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu quản trị, điều hành của chính quyền các cấp trong thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2030

Tập trung triển khai 06 nhóm mục tiêu cụ thể như sau: (1) Phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đổi mới sáng tạo chỉ đạo, điều hành; (2) Thúc đẩy phát triển kinh tế số - xã hội số; (3) Phục vụ phát triển công dân số; (4) Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu; (5) Đảm bảo an sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; (6) Phục vụ nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo.

(Chi tiết các chỉ tiêu và nội dung thực hiện tại Phụ lục I kèm theo)

b) Tầm nhìn đến năm 2035

Hướng tới xây dựng phường Hải An trở thành phường số phát triển bền vững, toàn diện. Trong đó: Mọi giao dịch giữa người dân và chính quyền đều được thực hiện trên môi trường số. Các cơ sở dữ liệu quốc gia, với dữ liệu dân cư là hạt nhân, được kết nối, chia sẻ và sử dụng hiệu quả để phục vụ xây dựng chính quyền thông minh, cho phép ra quyết định trên cơ sở dữ liệu thời gian thực. Người dân được thụ hưởng các dịch vụ số được cá nhân hóa, tự động, thuận tiện theo từng sự kiện cuộc đời. Dữ liệu và công nghệ số được ứng dụng sâu rộng trong mọi lĩnh vực: y tế, giáo dục, giao thông, nông nghiệp, tư pháp, an ninh... Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng cao nhờ các tiện ích số. Văn hóa số, kỹ năng số trở thành phổ cập trong toàn xã hội góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số và xây dựng chính quyền số hiện đại.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ chung

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền hướng dẫn người dân trên địa bàn sử dụng các tiện ích của Đề án 06 (*căn cước, tài khoản định danh điện tử, ứng dụng VNeID và dịch vụ công trực tuyến gắn với phong trào Bình dân học vụ số*) và các hình thức, đa dạng, phù hợp và xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng.

- Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền ban hành; đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các quy định thuộc thẩm quyền của cơ quan cấp trên hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách tạo khuôn khổ cho chuyển đổi số nói chung và Đề án 06 nói riêng triển khai thống nhất chung trên địa bàn phường.

- Thủ trưởng các đơn vị xây dựng định hướng, đề ra kế hoạch triển khai, kiểm tra, giám sát.

- Đẩy mạnh công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu.

- Đảm bảo nguồn nhân lực đáp ứng các yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06. Trong đó, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức; đề xuất cơ chế đặc thù để thu hút, sử dụng nhân lực chất lượng cao phục vụ quản trị, điều hành hệ thống cơ sở dữ liệu.

- Chủ động đề xuất, bố trí kinh phí để đảm bảo triển khai nhanh, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06.

- Chủ động nghiên cứu, triển khai các mô hình ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Nhiệm vụ cụ thể

Chi tiết 54 nhiệm vụ thuộc **10** nhóm nhiệm vụ triển khai Chương trình Đề án 06 trên địa bàn phường. Cụ thể:

(1) Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư: 05 nhiệm vụ;

(2) Phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến: 08 nhiệm vụ;

(3) Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội: 02 nhiệm vụ;

(4) Phục vụ phát triển công dân số: 08 nhiệm vụ;

(5) Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu: 06 nhiệm vụ;

(6) Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành: 08 nhiệm vụ;

(7) An sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội: 08 nhiệm vụ;

(8) Bảo đảm an ninh mạng: 03 nhiệm vụ;

(9) Hợp tác quốc tế: 01 nhiệm vụ;

(10) Thanh tra, kiểm tra, giám sát, đo lường và đánh giá triển khai: 05 nhiệm vụ.

(Danh mục các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện tại Phụ lục II kèm theo)

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - Trưởng Ban Chỉ đạo của phường về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 chỉ đạo, điều hành toàn diện hoạt động của Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030 được triển khai theo Kế hoạch này trên địa bàn phường.

2. Các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, Tổ dân phố thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được quy định tại Kế hoạch này.

3. Tổ Công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 phường: Trực tiếp làm việc với các ban, ngành, đoàn thể, Tổ dân phố để đôn đốc, hướng dẫn, tổ chức triển khai các nhiệm vụ tại Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030; định kỳ hàng tháng, đột xuất báo cáo Tổ Công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 của thành phố, kết quả thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

4. Công an phường

- Là cơ quan thường trực tham mưu Ủy ban nhân dân phường, Ban Chỉ đạo của phường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn phường; chủ trì quản lý, vận hành, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và tính sẵn sàng của các hệ thống phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu.

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến dữ liệu dân cư, căn cước, định danh và xác thực điện tử; duy trì bảo đảm dữ liệu dân cư **"đúng, đủ, sạch, sống"**; tổ chức đối chiếu, đồng bộ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với dữ liệu hộ tịch, bảo hiểm, y tế, giáo dục, đất đai, lao động, thuế và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác.

- Tổ chức thu nhận hồ sơ cấp căn cước, cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 cho công dân (*đặc biệt là công dân từ 6 đến dưới 14 tuổi*) và cấp định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; đẩy mạnh hướng dẫn người dân tích hợp giấy tờ điện tử lên VNeID.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng đối với toàn bộ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu kết nối, khai thác dữ liệu dân cư, tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ; quản lý phân quyền khai thác dữ liệu; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Đề án 06 của các ban, ngành, đoàn thể, tổ dân phố; định kỳ tham mưu báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, Ban Chỉ đạo phường và đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc hoặc xem xét trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân thực hiện chưa bảo đảm tiến độ, yêu cầu đề ra.

5. Văn phòng Hội đồng nhân dân & Ủy ban nhân dân phường

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính của các ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường thuộc phạm vi quản lý theo hướng điện tử hóa, tự động hóa và phi địa giới hành chính; bảo đảm người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên địa bàn phường theo quy định.

- Tham mưu rà soát, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của phường bảo đảm đồng bộ, liên thông với Cổng Dịch vụ công quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; thúc đẩy cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thanh toán trực tuyến và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính.

- Phối hợp đồng bộ trạng thái xử lý hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính lên VNeID; triển khai tái sử dụng dữ liệu số hóa trong toàn bộ quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Phối hợp với Công an phường: theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả triển khai Đề án 06 tại các ban, ngành; tham mưu Chủ tịch UBND phường, Tổ công tác Đề án 06 phường chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

7. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì công tác tuyên truyền.
- Duy trì chuyên mục tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh.
- Tham mưu triển khai phong trào "Bình dân học vụ số".
- Hướng dẫn người dân tiếp cận kỹ năng số cơ bản.

8. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Phối hợp chuẩn hóa dữ liệu địa chỉ hành chính.
- Khai thác dữ liệu dân cư phục vụ quản lý đất đai, xây dựng.
- Tham gia xây dựng dữ liệu dùng chung của địa phương.
- Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện.
- Bảo đảm kinh phí cho công tác chuyển đổi số và Đề án 06.
- Hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

9. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến.
- Thực hiện đánh giá sự hài lòng trên VNeID.

- Bảo đảm hồ sơ giải quyết đúng hạn.

10. Trạm Y tế phường

- Thực hiện khám chữa bệnh bằng CCCD gắn chip và VNeID.
- Phối hợp triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử.
- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt.

11. Các trường học trên địa bàn

- Phối hợp chuẩn hóa dữ liệu học sinh.
- Thực hiện học bạ số theo chỉ đạo của ngành giáo dục.
- Tuyên truyền đến phụ huynh về định danh điện tử và kỹ năng số.

12. Đề nghị Ủy ban MTTQVN phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền Đề án 06.
- Vận động đoàn viên, hội viên tham gia chuyển đổi số.
- Hỗ trợ người dân sử dụng các nền tảng số.

13. Các Tổ dân phố

- Phối hợp rà soát dữ liệu dân cư.
- Tuyên truyền, vận động người dân kích hoạt VNeID.
- Tham gia thực hiện phong trào "Bình dân học vụ số".
- Phản ánh các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

VI. KHEN THƯỞNG

Căn cứ kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao của các phòng, đơn vị, ban, ngành hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, có sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả, Công an phường - cơ quan thường trực chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân & Ủy ban nhân dân phường tổng hợp, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xem xét, quyết định bảo đảm thực chất, kịp thời và phù hợp với quy định hiện hành.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị, ban, ngành và các Tổ dân phố có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao.

2. Chế độ thông tin báo cáo: Định kỳ vào **ngày 10 hằng tháng** các phòng, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này gửi về Công an phường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Công an thành phố.

3. Giao Công an phường chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân & Ủy ban nhân dân phường tham mưu, theo dõi việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này và các văn bản có liên quan đến triển khai Đề án 06; có trách nhiệm tự tổ chức kiểm tra trong phạm vi quản lý nhà nước được giao đối với việc triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm theo thẩm quyền nhằm bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các phòng, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (qua Công an phường) để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- Công an phường Hải An;
- Các ban, ngành, đoàn thể phường;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cao Huy Hiếu

